

Bản án số: 123/2024/HS-ST
Ngày 18-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Bùi Thị Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Vũ Thành Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2024/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 6 năm 2024, Thông báo thay đổi lịch xét xử số 53/TB-TA ngày 08 ngày 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1996, tại Hải Dương. Nơi cư trú: xã Đ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn M và con bà Nguyễn Thị P; có vợ Phan Thị Bích L và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/02/2024; có mặt.

- Bị hại: Anh Vi Văn N, sinh năm 2003; địa chỉ: Bản C, xã Nậm Mẩn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Vi Văn A, sinh năm 1979 và bà Vi Thị A, sinh năm 1979; địa chỉ: Bản C, xã Nậm Mẩn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (là bố mẹ đẻ của bị hại Vi Văn N); vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Bùi Thị Kim D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 22 giờ ngày 19/10/2023, Nguyễn Văn Q điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu đen BKS: 34A-470.35 chở chị Bùi Thị Kim Dinh, sinh năm 1995, xã Đ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đi trên Quốc lộ 17B theo hướng Hải Dương về Hải Phòng với tốc độ trung bình khoảng 50km/h. Khi đi đến đoạn chợ thôn Đ, xã Hồng Phong, huyện An Dương, Hải Phòng, phía trước đi cùng chiều có 01 xe ô tô con (chưa xác định được biển số, người điều khiển), Q nháy đèn pha và bật đèn tín hiệu xin đường bên trái để xin vượt xe ô tô này. Khi xe ô tô của Q đi sang phần đường của xe ngược chiều thì phía trước cách khoảng 50 mét có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 26C1-303.27 do anh Vĩ Văn N, sinh năm 2003, trú tại: Bản C, xã Nậm Mẩn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La điều khiển đi theo chiều ngược lại. Q không nhường đường cho xe mô tô của anh N điều khiển mà tiếp tục điều khiển xe ô tô vượt bên trái xe ô tô phía trước. Khi xe ô tô của Q đang vượt đến ngang xe ô tô phía trước, Q đánh lái chệch sang phải để tránh nhưng đầu xe ô tô bên trái do Q điều khiển đã đâm vào đầu xe mô tô do anh N điều khiển. Sau va chạm, xe mô tô đổ trượt ra đường, anh N văng người va vào kính chắn gió phía trước xe ô tô của Q rồi ngã xuống đường. Hậu quả tai nạn anh N bị thương tích nặng phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Tiệp, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng, Cơ quan Công an đã đưa Q về trụ sở làm việc.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn tại là Quốc lộ 17B, thuộc xã Hồng Phong, huyện An Dương, mặt đường trải nhựa áp phan nhẵn phẳng, lòng đường rộng 09 mét, có hai chiều đường là Hải Phòng đi Hải Dương và ngược lại được phân định bằng vạch sơn vàng không liên tục ở giữa. Tại bên phải mỗi chiều đường có vỉa hè rộng 02 mét. Xe ô tô BKS: 34A-470.35, xe mô tô BKS: 26C1-303.27 đổ nghiêng bên phải đều nằm trên chiều đường Hải Phòng đi Hải Dương của Quốc lộ 17B. Tại phần đường này có dấu vết trượt xước không liên tục dài 4,37 mét và có dấu vết máu kích thước 0,3 x 0,25 mét.

Khám nghiệm phương tiện phát hiện: 01 dấu vết cong vênh biến dạng kim loại, bề mặt trượt xước mất sơn màu đen, bám dính tạp chất màu bạc (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau ở mặt ngoài bên trái (bên lái) cản trước xe ô tô mang biển kiểm soát 34A-470.35 và 01 dấu vết xô lệch biến dạng, vỡ khuyết kim loại, bề mặt trượt xước mất sơn (màu bạc), bám dính tạp chất màu đen (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải ở mặt ngoài càng giảm xóc bánh trước bên trái xe mô tô mang biển kiểm soát 26C1-303.27.

Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 277/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết cơ học trên xe ô tô BKS: 34A-470.35 và xe mô tô BKS: 26C1-303.27 như nêu trên phù hợp với nhau.

Nguyễn Văn Q giao nộp thẻ nhớ camera hành trình của xe ô tô BKS: 34A-470.35; Cơ quan điều tra thu giữ 01 USB chứa dữ liệu camera của hàng điện thoại K-Mobile và trưng cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 642/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các video không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh, thể hiện việc Q điều khiển xe ô tô vượt bên trái xe ô tô đi cùng chiều phía trước và đâm vào xe mô tô của anh N đi theo chiều ngược lại.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 86/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 29/01/2024 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Vì Văn N bị chấn thương sọ não gây tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái, xuất huyết dưới nhện, phù não, vỡ xương thái dương đỉnh trái, vỡ xương trán trái, gãy cánh lớn xương bướm trái, gãy xương bản dộc nền, gãy cung tiếp gò má trái, gãy xương thành trước xoang sàng đã được phẫu thuật sọ não và chấn thương cột sống cổ gây liệt tứ chi mức độ nặng, đại tiểu tiện không tự chủ. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh N tại thời điểm giám định là 99%.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của anh Vì Văn N là 142,7mg/100ml máu.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 23/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương kết luận: Chi phí sửa chữa, thay thế khắc phục tổn thất đối với xe mô tô BKS: 26C1-303.27 là: 4.660.000đồng.

Bản Cáo trạng số 120/CT-VKSAD ngày 06/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 330159022175 mang tên Nguyễn Văn Q do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Dương cấp ngày 03/11/2020.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 86/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 29/01/2024 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng; Bản kết luận giám định số 642/KL-KTHS ngày 12/3/2024, Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 277/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 23/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 19/10/2023, Nguyễn Văn Q điều khiển xe ô tô BKS: 34A-470.35 đi trên Quốc lộ 17B theo chiều Hải Dương đi Hải Phòng. Khi đến đoạn đường thuộc xã Hồng Phong, huyện An Dương, Hải Phòng Q điều khiển vượt xe ô tô đi cùng chiều phía trước đã đâm vào xe mô tô BKS: 26C1-303.27 do anh Vì Văn N điều khiển gây tai nạn. Hậu quả làm anh Vì Văn N bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 99%. Nguyễn Văn Q điều khiển xe ô tô đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, vượt xe ô tô đi cùng chiều phía trước trong khi có xe mô tô của anh Vì Văn N đang đi ngược chiều không đảm bảo an toàn, gây tai nạn làm 01 người bị thương giảm 99% sức khỏe, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông có giấy phép lái xe theo quy định, kết quả đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn Q đo ngày 20/10/2023 là 0.000mg/l (không có ethanol trong khí thở). Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, đã xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác nên hành vi phạm tội của bị

cáo cần được xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông Nguyễn Văn Q là ông nội bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về lỗi: Căn cứ vào tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập cho thấy, khi bị cáo điều khiển xe ô tô BKS: 34A-470.35 đi trên Quốc lộ 17B theo chiều Hải Dương đi Hải Phòng đến đoạn đường thuộc xã Hồng Phong, huyện An Dương do điều khiển vượt xe ô tô đi cùng chiều phía trước đã đâm vào xe mô tô BKS: 26C1-303.27 do anh Vì Văn N điều khiển gây tai nạn, hậu quả làm anh Vì Văn N bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 99%. Đối với bị hại Vì Văn N điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, có nồng độ cồn trong máu là 142,7mg/100ml máu. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định bị cáo và bị hại đều là người có lỗi nhưng bị cáo là người có lỗi chính trong vụ án.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét tính chất, hoàn cảnh, mức độ phạm tội của bị cáo miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

[9] Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường số tiền 100.000.000đồng cho bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại không còn yêu cầu gì khác. Anh Lò Văn Lâm không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí khắc phục thiệt hại của xe xe mô tô BKS: 26C1-303.27. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với xe 01 xe mô tô BKS: 26C1-303.27 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh anh Lò Văn L là bạn của anh N, chủ sở hữu hợp pháp

quản lý, sử dụng. Đối với xe 01ô tô BKS: 34A-470.35 và giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Q là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng. Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 330159022175 mang tên Nguyễn Văn Q do Sở giao thông vận tải thành phố thành phố Hải Dương cấp ngày 03/11/2020, Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ giấy phép lái xe trên nên trả lại cho bị cáo quản lý. 01 thẻ nhớ và 01 USB chứa dữ liệu camera đưa vào hồ sơ lưu trữ vụ án, Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự,

- Tuyên bố Nguyễn Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của án treo là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú.

Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

- Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

- Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 330159022175 do Sở giao thông vận tải Hải Dương cấp ngày 03/11/2020 mang tên Nguyễn Văn Q.

(theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu chứng ngày 26/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

